



BÁO CÁO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Về việc: Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2014; Kế hoạch kinh doanh năm 2015 của Ngân hàng thương mại cổ phần Đại Chứng Việt Nam

PHẦN I: BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2014

I. Tình hình thị trường năm 2014

Năm 2014, kinh tế thế giới còn nhiều biến động, tốc độ tăng trưởng chậm. Tăng trưởng GDP của Việt Nam ở mức 5,98%, lạm phát được kiểm chế và ở mức thấp (4,09%). Mặt bằng lãi suất huy động giảm khoảng 1,5-2%/năm, lãi suất cho vay giảm khoảng 2%/năm so với cuối năm 2013.

Kinh tế Việt Nam ổn định nhưng khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế chưa cao, sức ép nợ xấu còn lớn. Các lĩnh vực công nghiệp chế biến, xây dựng, bất động sản có sự phục hồi chậm và chưa bền vững.

Bám sát diễn biến thị trường và những chỉ đạo của các cơ quan quản lý Nhà nước, PVcomBank đã nỗ lực triển khai và hoàn thành kế hoạch năm 2014. Cụ thể tình hình thực hiện kế hoạch năm 2014 của Ngân hàng như sau:

II. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch

Đơn vị: Tỷ VND

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2014	Thực hiện năm 2014	
			Giá trị	% so KH
1	Vốn điều lệ	9.000	9.000	100%
2	Doanh thu	5.100	6.993	137%
3	Lợi nhuận trước thuế	129	130	101%

III. Các hoạt động kinh doanh chính

1. Nguồn vốn

Năm 2014, Ngân hàng đã tích cực huy động vốn từ các khách hàng trên nhiều địa bàn.

- Số dư tiền gửi của khách hàng tại 31/12/2014 là 71.121 tỷ đồng, tăng 21.940 tỷ đồng so với 31/12/2013 (49.181 tỷ đồng).
- Nguồn vốn ổn định và đáp ứng thanh khoản. Tại 31/12/2014, tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu của PVcomBank là 11,35% (Quy định $\geq 9\%$).

2. Tín dụng

- Số dư cho vay TCKT&CN tại 31/12/2014 là 42.376 tỷ đồng, tăng 1.257 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2013 (41.119 tỷ đồng), trong đó số dư cho vay trực tiếp tăng 6.442 tỷ đồng, cho vay từ nguồn ủy thác giảm 5.185 tỷ đồng.
- Tỷ lệ nợ N2-5 tại 31/12/2014: 6,25 %, giảm 3,89% so với thời điểm 31/12/2013 (10,14%).
- Tỷ lệ nợ N3-5 tại 31/12/2014: 2,67%, giảm 1,75% so với thời điểm 31/12/2013 (4,42%).
- Tập trung thực hiện công tác thu hồi, xử lý nợ. Trong năm 2014 đã thu hồi 221 tỷ đồng nợ nhóm 2 - 5; bán thành công 38 khoản nợ với tổng dư nợ 1.975 tỷ đồng cho VAMC.

3. Đầu tư

- Số dư chứng khoán đầu tư và góp vốn đầu tư dài hạn tại 31/12/2014 là 27.611 tỷ đồng, tăng 10.869 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2013 (16.742) tỷ đồng, chủ yếu do đầu tư trái phiếu và đầu tư tín phiếu NHNN.
- Tiếp tục cơ cấu danh mục đầu tư. Trong năm 2014, chuyển nhượng được 934 tỷ đồng giá trị đầu tư cổ phần, dự án.

4. Dịch vụ

- PVcomBank tiếp tục triển khai thu xếp vốn cho các dự án của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam như Dự án Vũng Áng 1, Thái Bình 2, Long Phú 1.
- Triển khai hệ thống SMS Banking, Internet Banking, đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ của Ngân hàng.
- Ban hành Bộ quy trình dịch vụ với mục tiêu cải tiến các quy trình dịch vụ khách hàng tại quầy nhằm chuyên nghiệp hoá và nâng cao chất lượng dịch vụ.

IV. Hoạt động quản lý

1. Xây dựng chiến lược, hoàn thiện mô hình hoạt động, tổ chức lại các Phòng/Ban/Đơn vị

- PVcomBank đã hoàn tất việc xác định chiến lược kinh doanh và phát triển dài hạn Ngân hàng trên cơ sở tư vấn của BCG - nhà tư vấn Ngân hàng hàng đầu của Mỹ.
- Xây dựng và hoàn thiện mô hình hoạt động theo quy chuẩn của Ngân hàng hiện đại từ Hội sở đến các Chi nhánh trên cơ sở tư vấn của BCG. Thực hiện phân công lại chức năng nhiệm vụ của từng đơn vị; phân bổ lại nguồn lực, tuyển dụng bổ sung nhân sự phù hợp với chức năng nhiệm vụ và kế hoạch hoạt động của từng đơn vị. Triển khai các sáng kiến chiến lược liên quan đến việc xây dựng và áp dụng KPIs.

- Đến 31/12/2014, PVcomBank đã khai trương 08 Chi nhánh mới, nâng cấp 05 Phòng giao dịch thành Chi nhánh nâng số điểm giao dịch của ngân hàng lên 109 điểm giao dịch (1 Hội sở, 37 Chi nhánh, 67 Phòng giao dịch, 4 Quỹ tiết kiệm) tại 29 tỉnh, thành phố trọng điểm trên cả nước.

2. Nhân sự - đào tạo

- Tổng số nhân sự đến 31/12/2014 là 2.843 người, tăng 655 người so với nhân sự tại 31/12/ 2013 (2.188 người).
- Ngân hàng đã thuê đơn vị tư vấn Hay Group trong việc tư vấn chính sách hợp nhất phù hợp với tình hình thực tế của Ngân hàng hợp nhất. Chính sách tiền lương đã được áp dụng thống nhất từ ngày 01/10/2014.
- Thực hiện trên 229 khóa đào tạo với 7.832 lượt học viên. Các khóa đào tạo tiêu biểu: tiếp nhận chuyển giao tri thức của Tư vấn chiến lược BCG; đào tạo Giám đốc Chi nhánh tiềm năng; đào tạo trọng điểm bổ sung kiến thức kỹ năng cho các Chi nhánh sau chuyển đổi mô hình.

3. Quản trị rủi ro

Sau hợp nhất, Ngân hàng tập trung hoàn thiện hệ thống QTRR để vận hành thống nhất và tập trung tại Hội sở theo mô hình của NHTM mới. Đến hết năm 2014, hệ thống đã hoạt động ổn định, hiệu quả, cụ thể:

- Đưa tất cả các nguyên tắc về QTRR theo yêu cầu của NHNN cũng như thông lệ chuẩn mực vào hệ thống cơ cấu tổ chức, chính sách, hệ thống vận hành, phân quyền, kiểm soát, bao gồm:
 - + Thực hiện hệ thống hoá và xây dựng mới hệ thống văn bản chính sách của Ngân hàng theo mô hình hoạt động của NHTM.
 - + Tái cấu trúc lại hệ thống QTRR của Ngân hàng theo từng phân cấp QTRR (HĐQT và Ban Điều hành) và theo từng mảng QTRR chuyên trách (QTRR tín dụng, QTRR thị trường và thanh khoản, QTRR hoạt động).
 - + Phổ biến, cải tiến hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ.
- Thuê Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn E&Y làm tư vấn triển khai các sáng kiến chiến lược của QTRR với mục tiêu là nâng cao năng lực hiện tại của hệ thống và tiến tới tuân thủ Basel II vào năm 2017.

4. Công nghệ thông tin

Ngân hàng đã thuê Công ty TNHH E&Y tư vấn thực hiện xây dựng chiến lược CNTT giai đoạn cơ sở (2014-2015) và đang thực hiện theo lộ trình do E&Y tư vấn. Tập trung vào các công việc/dự án quan trọng như: Chuẩn hóa hệ thống quy trình nghiệp vụ CNTT; Quy hoạch và nâng cấp hệ thống mạng LAN, WAN và hệ thống an

05
N H
MAI
CH
T I
IÊN

ninh mạng; Nâng cấp hệ thống lưu trữ, máy chủ và cơ sở dữ liệu; Nâng cấp mở rộng hệ thống các phần mềm nghiệp vụ (Thẻ, InternetBanking, SMS...). Hiện đại hóa hệ thống Core Banking với giải pháp phần mềm T24R14.

PHẦN II: KẾ HOẠCH NĂM 2015

I. Môi trường hoạt động năm 2015

Tiếp đà phục hồi của năm 2014, nền kinh tế năm 2015 tiếp tục tăng trưởng khá, tốc độ tăng trưởng dự báo đạt ~ 6,2%. Lạm phát thấp (dưới 3%). Lãi suất huy động, cho vay có xu hướng giảm so với 2014. Quá trình tái cơ cấu hệ thống ngân hàng được triển khai mạnh mẽ. Các ngành kinh tế gồm bất động sản, sắt thép, vận tải biển phục hồi chậm khiến công tác thu hồi, xử lý nợ và quản lý TSDB sẽ gặp nhiều khó khăn. Lãi suất cho vay theo chiều hướng giảm, ảnh hưởng đến doanh thu của Ngân hàng.

Trong bối cảnh đó, để đảm bảo cho hoạt động an toàn và hiệu quả trong năm 2015, PVcomBank xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2015 như sau:

II. Chỉ tiêu kinh doanh

- Vốn điều lệ : 9.000 tỷ đồng
- Doanh thu : 5.800 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 140 tỷ đồng.

III. Các giải pháp thực hiện kế hoạch:

1. Giải pháp kinh doanh

- **Nguồn vốn**
 - + Cân đối nguồn vốn đáp ứng yêu cầu thanh khoản, sử dụng vốn an toàn, hiệu quả.
 - + Đẩy mạnh huy động vốn không kỳ hạn. Phát triển các sản phẩm tiền gửi sáng tạo.
 - + Điều hành chính sách lãi suất linh hoạt phù hợp với diễn biến thị trường.
- **Tín dụng**
 - + Kiểm soát tăng trưởng tín dụng theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước.
 - + Tập trung mọi nguồn lực để xử lý rủi ro. Kiểm soát nợ N2-5. Duy trì tỷ lệ nợ nhóm 3-5 < 3%.
 - + Đa dạng hóa các sản phẩm, tập trung vào các lĩnh vực Dầu khí, khai thác khoáng sản, điện.

- + Đẩy mạnh phát triển tín dụng cá nhân, đặc biệt là các sản phẩm thẻ và cho vay tiêu dùng.

- **Đầu tư**

- + Bám sát diễn biến của thị trường để chuyển nhượng một số cổ phiếu sinh lời có thanh khoản tốt. Cơ cấu các khoản đầu tư không đạt lợi nhuận kỳ vọng để giảm chi phí vốn.
- + Đẩy mạnh đầu tư trái phiếu Chính phủ để đảm bảo dự phòng thanh khoản và tỷ lệ an toàn theo quy định.

- **Dịch vụ**

- + Đa dạng hóa dịch vụ đáp ứng nhu cầu khách hàng.
- + Tiếp tục thực hiện hoạt động thu xếp vốn cho các dự án của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam. Tích cực tìm kiếm các đối tác và dự án mới.
- + Đẩy mạnh hoạt động dịch vụ thẻ, giao dịch ngân hàng điện tử. Đầu tư và hoàn thiện hệ thống công nghệ hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh thẻ.

2. Giải pháp quản lý

- Tiếp tục triển khai các sáng kiến Chiến lược và hoàn thiện mô hình tổ chức. Tuyển dụng nhân viên đáp ứng nhu cầu kinh doanh.
- Triển khai hệ thống mô tả công việc, tiêu chuẩn chức danh và hệ thống KPIs nhằm khuyến khích tối đa khả năng làm việc của mỗi cán bộ/nhân viên.
- Xây dựng kế hoạch và các giải pháp về đào tạo để nâng cao chất lượng cán bộ đặc biệt nâng cao kỹ năng bán hàng. Năm 2015 phần đầu số lượt CBNV tham gia đào tạo là 8.300 lượt người.
- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống QTRR bao gồm: Kiện toàn đội ngũ nhân sự QTRR; hoàn thiện hệ thống văn bản chính sách của NHTM. Chuẩn bị và đưa vào hướng dẫn thực hiện các nội dung quy định của Basel II theo hoạt động để thực hiện lộ trình hướng tới đáp ứng các chuẩn mực của Basel II vào năm 2017.
- Đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng hoạt động của ngân hàng. Tập trung triển khai các hạng mục dự án CNTT theo tư vấn Chiến lược CNTT giai đoạn cơ sở. Hoàn thành triển khai hệ thống CoreBanking T24.
- Đảm bảo hiệu quả kinh doanh trong việc triển khai phát triển mạng lưới theo phê duyệt của NHNN Chi nhánh Hà Nội.

- Thực hiện các giải pháp để kiểm soát chặt chẽ và hiệu quả các khoản đầu tư lớn về tài sản, các khoản chi phí hoạt động theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và của PVcomBank, đặc biệt là công tác phí, chi hội nghị, hội thảo.

Nơi nhận:

- Cổ đông PVcomBank;
- Lưu: VT; VP HĐQT; K.TCKT

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hoàng Linh